

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: /SGDĐT-GDMN&GDTH
V/v báo cáo tổng kết năm học về giáo dục
chính trị và công tác học sinh; y tế trường
học năm học 2024-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

Kính gửi:

- Trưởng phòng GDĐT quận/huyện;
- Hiệu trưởng trường THPT, PT nhiều cấp;
- Giám đốc Trung tâm GDMN và GDTX quận/huyện;
- Thủ trưởng các đơn vị giáo dục nghề nghiệp;
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc.

Thực hiện hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc Báo cáo tổng kết nhiệm vụ năm học 2024 - 2025; căn cứ Văn bản số 2704/SGDĐT- VP ngày 05/09/2024 về việc hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 đối với công tác giáo dục chính trị và công tác học sinh; Văn bản số 3881/SGDĐT-VP ngày 06/12/2024 về hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ y tế trường học năm học 2024-2025, Sở GDĐT hướng dẫn các đơn vị báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh, y tế trường học, cụ thể như sau:

1. Về nội dung

- Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị tư tưởng và công tác học sinh, sinh viên năm học 2024 – 2025 (Phụ lục 1).
- Báo cáo kết quả thực hiện công tác y tế trường học năm học 2024 – 2025 (Phụ lục 2).
- Báo cáo số liệu tại đường link:

<https://1drv.ms/x/c/5cb35380a50ee16b/ETjI4N6OWMZEuS4F2QSaUo8BDANSsJsEy0A1kpm0Y7rDzA?e=905MGY>. Gồm 03 sheet:

- Thống kê tình hình bạo lực học đường;
- Thống kê tình hình tư vấn học đường;
- Thống kê các chuyên đề công tác giáo dục chính trị tư tưởng, KNS.

2. Yêu cầu báo cáo

- Báo cáo ngắn gọn, đầy đủ thông tin, đánh giá kết quả đạt được và hạn chế; số liệu chính xác, có phân tích và so sánh với cùng kỳ năm học trước.
- Nhập đầy đủ thông tin, các số liệu thống kê tại 03 sheet theo đường link trên.

3. Thời hạn gửi báo cáo: Trước ngày 12/06/2025.

Trong quá trình thực hiện, có vấn đề vướng mắc cần liên hệ với Sở GDĐT (qua Phòng GD mầm non và GD tiểu học) để được hướng dẫn.

Sở GDĐT đề nghị thủ trưởng các đơn vị chỉ đạo nghiêm túc thực hiện, báo cáo đúng thời gian quy định để kịp thời tổng hợp báo cáo Bộ GDĐT và UBND thành phố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Phòng GDMN&GDTH;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Uông Minh Long

PHỤ LỤC 1

(Kèm theo Văn bản số: /SGDDĐT-GDMN&GDTH ngày / /2025
của Sở GDĐT)

..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
..... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-..... Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị tư tưởng và
công tác học sinh, sinh viên năm học 2024 - 2025**

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, văn hóa

1.1. Kết quả đạt được/so sánh với năm học 2023 - 2024

1.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2. Công tác giáo dục đạo đức lối sống, kỹ năng sống; công tác tư vấn học đường, công tác xã hội trường học

2.1. Kết quả đạt được/so sánh với năm học 2023 - 2024

2.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

3. Công tác phòng chống bạo lực học đường, phòng ngừa tội phạm, tệ nạn xã hội trong trường học.

3.1. Kết quả đạt được/so sánh với năm học 2023 - 2024

3.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

4. Công tác nhân đạo, từ thiện, quyền trẻ em, phòng chống đuối nước và tai nạn thương tích.

4.1. Kết quả đạt được/so sánh với năm học 2023 - 2024

4.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

5. Công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông

5.1. Kết quả đạt được/so sánh với năm học 2023 - 2024

5.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

6. Công tác Đội và phong trào thiếu nhi

6.1. Kết quả đạt được/so sánh với năm học 2023 - 2024

6.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được: Đánh giá ngắn gọn những kết quả đạt được

2. Tồn tại, khó khăn vướng mắc

Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc; nguyên nhân các tồn tại, hạn chế chỉ rõ những vấn đề nào thuộc thẩm quyền của đơn vị, các giải pháp khắc phục.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

PHỤ LỤC 2

(Kèm theo Văn bản số: /SGDDĐT-GDMN&GDTH ngày / /2025
của Sở GDĐT)

..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
..... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-..... Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác y tế trường học năm học 2024 - 2025

I. Khái quát tình hình liên quan đến công tác y tế trường học, chăm sóc sức khỏe trẻ em. (Đặc điểm tình hình; thuận lợi, khó khăn).

II. Công tác chỉ đạo, điều hành

1. Ban hành các văn bản chỉ đạo (ghi rõ danh mục văn bản).
2. Công tác phối hợp liên ngành của đơn vị.

III. Kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của công tác y tế trường học, chăm sóc sức khỏe học sinh

1. Công tác rà soát và sắp xếp đội ngũ, xây dựng cơ chế quản lý, phương thức hoạt động và mô hình thực hiện công tác y tế trường học gắn với y tế cơ sở trên địa bàn.
2. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác y tế trường học, chăm sóc sức khỏe học sinh (phòng y tế, trang thiết bị, thuốc thiết yếu, nước sạch, nhà vệ sinh trường học ...)
3. Công tác quản lý về dinh dưỡng học đường, tổ chức bữa ăn bán trú bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và an toàn thực phẩm trong trường học.
4. Xây dựng, triển khai các mô hình điểm, các dự án về bảo đảm dinh dưỡng hợp lý kết hợp với tăng cường hoạt động thể lực cho học sinh tại đơn vị.
5. Công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe (phòng, chống dịch bệnh, bệnh, tật học đường, bệnh không lây nhiễm, sức khỏe tâm thần, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường...).
6. Công tác bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ nhân viên y tế trường học chuyên trách và kiêm nhiệm.
7. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, giám sát, thống kê, báo cáo.
8. Công tác phối hợp liên ngành về y tế trường học gắn kết với y tế cơ sở.
9. Công tác huy động nguồn lực, bố trí kinh phí và đẩy mạnh xã hội hóa, thực hiện công tác y tế trường học, chăm sóc sức khỏe học sinh tại đơn vị.
10. Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và báo cáo việc thực hiện công tác y tế trường học, chăm sóc sức khỏe học sinh tại đơn vị.

IV. Đánh giá chung

1. Kết quả nổi bật.
2. Hạn chế, vướng mắc.
3. Nguyên nhân của hạn chế (khách quan và chủ quan)

V. Bài học kinh nghiệm

VI. Kiến nghị, đề xuất (Bộ GDĐT, Bộ Y tế, UBND thành phố)